TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/DS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2020
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Trường
Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Châu Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2020/TLST - DS ngày 24 tháng 3 năm 2020 về việc tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2020/QĐXXST - DS ngày 30/6/2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Văn Bỉnh K, sinh năm 1973.
Chị Nguyễn Thị Tuyết K, sinh năm 1978.
Cùng địa chỉ: Số 4/20, đường L, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

* *Bị đơn*: Ông Biện Văn T, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Ấp T T, xã A X, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).
Tạm trú: Khóm , thị trấn S Đ, huyện T V T, tỉnh Cà Mau.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Anh Lê Huỳnh P, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Khón , thị trấn S Đ, huyện T V T, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Anh Văn Bỉnh K và chị Nguyễn Thị Tuyết K trình bày tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa như sau:*

Vào ngày 01/06/2019 anh, chị điều khiển xe máy biển số 69C1-34280 trên đoạn đường Quảng lộ Phụng Hiệp (gần bệnh viện Medic) đi từ hướng Cà Mau về Bạc Liêu đi theo phía lề phải thì va chạm (từ phía sau) do anh Biện Văn T lái xe 04 chổ biển số: 69A – 025.68 gây tai nạn, đi cùng chiều đụng vào xe máy của anh, chị. Tại nạn làm cho anh K bị kéo vào trong lường xe 04 chỗ khoảng 40 mét thì xe dừng lại, gây bị thương tích 18% đa chấn thương, chị K bị thương tích 16%. Sau

đó, anh, chị phải nằm viện điều trị tại Bệnh viện tỉnh Cà Mau và có đến Bệnh viện Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh để khám lại.

Đến ngày 09/02/2020, Công an thành phố Cà Mau thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự.

Tổng thiệt hại tài sản và sức khỏe là 157.504.278 đồng, cụ thể như sau:

Chi phí đi lại 7.200.000đ (thuê xe), chi phí tiền thuốc điều trị 35.304.278đ (có hóa đơn kèm theo), chi phí người nuôi bệnh 6.000.000đ (02 người bệnh, 02 người nuôi), tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh là 52.500.000đ, (thợ mộc mỗi ngày 400.000 đồng, nằm trong bệnh viện 19 ngày, 60 ngày dưỡng sức, Kiều làm móng 400.000 đồng ngày, trong viện 11 ngày, dưỡng sức 08 ngày, mất thu nhập của người nuôi bệnh số tiền 400.000 đồng, cho 11 ngày) thiệt hại về tài sản của chị K điện thoại Iphone 6 và đồng hồ của anh K tổng số tiền 16.500.000đ.

Nay anh K và chị K yêu cầu anh P và anh Tphải có nghĩa vụ bồi thường cho anh, chị tổng số tiền 117.504.278 đồng, đồng thời anh, chị không yêu cầu số tiền 40.000.000 đồng dự tính cho điều trị lỗ tai, thẩm mỹ da mặt.

* *Anh Biện Văn T trình bày tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa như sau*:

Do sơ suất không quan sát nên có va chạm với anh K và chị K, quá trình gây ra tai nạn anh có thuê xe chuyển anh K, chị K đến bệnh viện tỉnh Cà Mau cấp cứu, anh có đến thăm anh K, chị K và đưa tiền bồi thường 03 lần tổng cộng 15.000.000 đồng, phía anh K có yêu cầu sửa xe cho anh K anh đã sửa xe xong và thanh toán tiền chi phí sửa xe. Sau khi vợ chồng anh K xuất viện có đến thăm và kêu hỗ trợ thêm nhưng không có đưa ra số tiền cụ thể. Anh xác định anh K, chị K nằm viện khoảng nữa tháng. Nay anh K, chị K yêu cầu bồi thường số tiền 117.504.278 đồng, anh không đồng ý.

* *Anh Lê Huỳnh P trình bày*: Xe gây tai nạn do anh làm chủ biển số: 69A – 025.68, do T thuê xe của anh để đi, khi thuê không có hợp đồng, khi thuê xe thì T có giao lại tiền cho anh, do đôi bên tự thỏa thuận. Khi gây tai nạn T có gọi cho anh hây, khi đến hiện trường thì anh K, chị K đã đưa đến bệnh viện. Không biết là ai đưa, sau đó anh có đến bệnh viện thăm anh K, chị K tại bệnh viện. Nhưng do người nhà không cho anh ở lại nên anh đi qua hiện trường, sau đó có đưa cho T 15.000.000 đồng (03 lần) để đưa cho anh K, chị K, anh thừa nhận lỗi do lái xe gây tai nạn, anh xác định có cùng T thăm anh K,chị K 07 lần. Sau khi anh Kvà chị K xuất viện thì có gặp 01 lần tại nhà anh K và chị K có yêu cầu đưa tiền hỗ trợ.

Nay anh K, chị K yêu cầu bồi thì anh không đồng ý, mà hỗ trợ 15.000.000 đồng, khi anh thanh được tiền bảo hiểm.

Tại phiên tòa bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn về phần chi phí tiền xe đi lại, thống nhất bồi thường điện thoại Iphone 6 số tiền 2.000.000 đồng, nhưng yêu cầu điều chỉnh phần chi phí người bệnh và người nuôi bệnh, tiền mất thu nhập, toa vé, hóa đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp qua thẩm tra các chứng cứ và quá trình tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản".

[2] Chứng cứ nguyên đơn cung cấp quyết định số 15 ngày 09/2/2020 về việc không khởi tố vụ án hình sự, vụ án tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 01/6/2019, tại khóm 2, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau giữa xe ô tô biển số kiểm soát 69A-025.68, do anh Biện Văn T, sinh năm 1985 điều khiển với xe mô tô biển số 69C1-342.80 do anh Văn Bỉnh K, sinh năm 1973 chở chị Nguyễn Thị Tuyết K đang đi phía trước cùng chiều với xe mô tô 69A- 025.68. Hậu quả làm cho anh K bị thương tích 18%, chị K bị thương tích 16%.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Phải có thiệt hại xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, phải có lỗi cố ý hoặc vô ý của người gây thiệt hại.

Căn cứ vào trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của nguyên đơn thì đảm bảo các yếu tố trên xác định anh Biện Văn T gây thương tích cho anh K và chị K đúng như anh, chị trình bày.

Nên có đủ căn cứ xác định anh T gây thương tích ảnh hưởng đến sức khỏe của anh, chị là thực tế có xảy ra. Do đó yêu cầu tiền thuốc, đi lại, mất thu nhập, tiền xe đi lại có căn cứ chấp nhận, tuy nhiên với số tiền cần điều chỉnh phù hợp như sau: Đối chiếu tại Khoản 1, 2 Điều 590 của Bộ Luật dân sự năm 2015 quy định như sau:

1/ "Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm:

A) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

B) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại.

C) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị.

D) Thiệt hại khác do luật quy định".

[4] Tổng thiệt hại tài sản và sức khỏe là 157.504.278 đồng, cụ thể như sau:

*Tiền thuốc theo toa vé:

- Anh K nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau ngày 01/6/2019 đến ngày ra viện 19/6/2019 được chẩn đoán tổn thương của tai, S00.4. (19 ngày)

- Hóa đơn bán hàng ngày 19/6/2019 của Bệnh viện đa khoa Cà Mau số tiền 5.477.000 đồng.

Bệnh viện đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh:

Toa thuốc ngày 30/8/2019 của anh Văn Bỉnh K chẩn đoán ù tai trái sau chấn thương do tai nạn giao thông; phiếu chỉ định lâm sàng; biên lai thu tiền; Phiếu bán thuốc; phiếu chỉ định cận lâm sàng; phiếu khám bệnh; biên lai thu tiền; phiếu bán thuốc Hồng Đào ngày 19/6/2019, ngoài ra các hóa đơn không thể hiện đúng bệnh, không được chấp nhận.

- Chị K nhập viện Bệnh viện đa khoa Cà Mau ngày 01/6/2019 ra viện ngày 11/6/2019, nằm viện 11 ngày tổn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể.

Đơn thuốc ngày 10/6/2009 đa chấn thương phần mềm bệnh viên đa khoa Cà

Mau; Hóa đơn bán hàng; phụ thu, hóa đơn, đồ dùng cần thiết cho việc nằm bệnh; Hóa đơn bán hàng Việt Hùng loại thuốc Dermatix 5 tuýp ngày 13/6/2019; Hóa đơn bán hàng Việt Hùng ngày 15/6/2019; phiếu bán thuốc nhà thuốc Hồng Đào; Hóa đơn bán lẻ Dermatix 5 tuýp; phiếu bán thuốc Hồng Đào. *(các loại thuốc trị vết sẹo)*

Bệnh viện đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh:

Toa thuốc ngày 30/8/2019 chẩn đoán Tăng lipid máu; Phiếu chỉ định Lâm sàng; biên lai thu tiền khám tổng quát; Phiếu bán thuốc; Hóa đơn bán lẻ Mederma tube ngày 20/7/2019; Hóa đơn bán lẻ Contratubex tube ngày 18/8/19; Hóa đơn bán lẻ;

Sau khi sự việc xảy ra thì anh K đến Bệnh Viện đa khoa Cà Mau trị bệnh là 19 ngày và chị K 11 ngày là có thực tế.

Đến ngày 30/8/2019 anh K và chị K đến Bệnh Viện Đại học y dược thành phố hồ Chí Minh khám bệnh tổng quát trong đó các bệnh khác không liên quan đến việc điều trị về tai nạn nên không được chấp nhận.

Do đó số tiền được chấp nhận có toa vé hợp lệ là 23.469.000 đồng.

* Chi phí đi lại 7.200.000đ (thuê xe), trong đó thuê xe 4.800.000 đồng, không phù hợp điều chỉnh đi xe khách đi về mỗi lần 300.000 đ x 4 lần/02 người = 1.200.000 đồng; thuê xe cấp cứu 100.000 đồng, chi phí xe ôm đi lại cho người nuôi bệnh anh K 20.000 đ/lượt x 02 lượt/ngày x 19 ngày = 760.000 đồng. Chi phí đi lại cho người nuôi bệnh chị K 20.000 đ/lượt x 02 lượt/ngày x 11 ngày = 440.000 đồng. Tổng 2.500.000 đồng, tại phiên tòa các đương sự thống nhất.

* Chi phí người nuôi bệnh 6.000.000đ (02 người bệnh, 02 người nuôi), điều chỉnh lại như sau:

Đối với anh K: Người bệnh, người nuôi 25.000 đồng/phần x 03bửa ăn x 2 người x 19 ngày = 2.850.000 đồng.

Chị K: Người bệnh, người nuôi 25.000 đồng/phần x 03bửa ăn x 2 người x 11 ngày = 1.650.000 đồng. Tổng số tiền được chấp nhận 4.500.000 đồng.

* Tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh là 52.500.000đ,

-Về nghề nghiệp: Tại đơn xin xác nhận nghề nghiệp của anh K và chị K vào ngày 21/5/2020 đã được Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Cà Mau xác nhận anh Văn Bỉnh K làm nghề mộc và chị Nguyễn Thị Tuyết K làm móng có thu nhập 400.000 đồng/ngày, tuy nhiên lao động này không thường xuyên nên chấp nhận số tiền lao động theo phổ thông là 250.000 đồng/ngày là phù hợp.

Cụ thể đối với anh K làm thợ mộc mỗi ngày 250.000 đồng, nằm trong bệnh viện 19 ngày, bằng 4.750.000 đồng.

Mất thu nhập của chị K làm móng 250.000 đồng ngày x 11 ngày = 2.750.000 đồng.

- Đối với người nuôi bệnh số tiền chi phí cho người nuôi bệnh là 2.000.000 đồng/ngày là phù hợp:

Chi phí chi người nuôi bệnh chị K mất thu nhập số tiền 200.000 đồng x 11 = 2.200.000 đồng.

Chi phí chi người nuôi bệnh anh K mất thu nhập số tiền 200.000 đồng x 19 ngày = 3.800.000 đồng.

Tổng số tiền được chấp nhận là 13.500.000 đồng.

- Đối với số tiền dưỡng sức anh K yêu cầu 60 ngày, bị đơn, người liên quan chấp nhận 30 ngày, nên chấp nhận 30 ngày tiền dưỡng sức cho anh K là phù hợp:

Tiền dưỡng sức đối với anh K chấp nhận 30 ngày x 250.000 đồng/ngày = 7.500.000 đồng.

Đối với chị K yêu cầu bị đơn, người liên quan chấp nhận tiền dưỡng sức cho chị Kiều 08 ngày x 250.000 đồng = 2.000.000 đồng.

* Thiệt hại tài sản là 16.500.000 đồng. Tại phiên tòa anh K, chị K không yêu cầu đối với tài sản mà anh K đã bị mất, mà yêu cầu số tiền 2.000.000 đồng là điện thoại Iphone 6 của chị K. Tại phiên tòa các đương sự thống nhất số tiền này.

Tổng số tiền được chấp nhận là 23.469.000 đồng (có toa vé hợp lệ) + 2.500.000 đồng (chi phí đi lại) + 4.500.000 đồng (chi phí người nuôi bệnh) + 13.500.000 đồng (tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh) + 7.500.000 đồng (dưỡng sức anh K)+ 2.000.000 đồng (dưỡng sức chị Kiều) + 2000.00 đồng (tài sản) = 55.469.000 đồng.

[5] Chi phí dự tính thẩm mỹ da mặt cho anh K 40.000.000 đồng, tại phiên tòa anh K thay đổi không yêu cầu, nên không xem xét; khi nào có chứng cứ thì đương sự có quyền yêu cầu bằng vụ án khác.

[6] Về Trách nhiệm thanh toán được quy định tại Điều 601 của Bộ luật dân sự do anh P chủ xe phải có trách nhiệm bồi thường, tuy nhiện tại phiên tòa anh T thống nhất liên đới bồi thường cùng với anh P, do đây là sự tự nguyện của đương sự không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[7]Từ phân tích [4] chấp nhận yêu cầu của anh K và chị K số tiền 55.469.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu số tiền 117.929.872 đồng – (7.200.000đ yêu cầu – 2.500.000 đồng, tại tòa thay đổi) – (16.500.000 đ yêu cầu – 2.000.000 đ tại tòa thay đổi) - 55.469.000 đồng = 43.260.800 đồng.

Quá trình gây tai nạn anh P đã đưa số tiền 15.000.000 đồng, được đối trừ vào số tiền trên.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được miễn dự nộp không xét hoàn lại. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải nộp án phí trên số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 584, 585, 589; 590, 601 của bộ Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Văn Bỉnh K và chị Nguyễn Thị Tuyết K.

Buộc anh Huỳnh Lê P và anh Biện Văn T bồi thường tổng số tiền bằng 55.469.000 đồng. *(Năm mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn) (thiệt hại*

tài sản và sức khỏe) cho anh K và chị K, được đối trừ số tiền 15.000.000 đồng anh P đã đưa.

Số tiền còn lại buộc anh P và anh T có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho anh Văn Bỉnh K và chị Nguyễn Thị Tt K bằng 40.469.000 đồng. (*Bốn mươi triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn)*.

Kể từ ngày chị K, anh K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh P, anh T không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn số tiền 43.260.800 đồng.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn được miễn án phí.

Án phí dân sự sơ thẩm anh P, anh T phải nộp là 2.023.000 đồng. *(chưa nộp)*.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM) .